

HỘI KHOA HỌC KINH TẾ
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 047/2021/CV-HKT-6

v/v Thư gửi các “cổ đông”

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2021

**Kính gửi: Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội
(Đảng ủy và Ban Giám hiệu)**

Ngày 26/10/2021 Trường đã có cuộc họp giữa lãnh đạo và các cán bộ chủ chốt, trong đó tài liệu được cung cấp về Nghị quyết của Hội đồng quản trị có nhiều sai sót nghiêm trọng.

Nội dung Nghị quyết số 232/NQ-HĐQT ngày 17/10/2021 của Hội đồng Quản trị được quán triệt trong cuộc họp của cán bộ chủ chốt nhà trường ngày 26/10/2021 và được các phổ biến tới các đơn vị trong Trường Đại học Kinh doanh và công nghệ đã có một số *sai sót nghiêm trọng*.

Có thể nêu ra ba thiếu sót lớn.

1/ *Sai về khái niệm*: Nghị quyết cho rằng “nhà đầu tư” chỉ bao gồm các “người cho vay” chấp nhận hiến tặng Trường (toàn bộ hay một phần tiền cho vay), mà đã bỏ qua Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam, các thành viên sáng lập và toàn bộ cán bộ nhân viên trong trường, mặc dù văn bản này đã có sự “tư vấn” của Công ty Luật do Trường thuê và dự họp. Các sai sót này đã được một số cán bộ cốt cán của Trường phê phán, trong đó, nhấn mạnh dù số tiền cho vay được hiến tặng toàn bộ hay một phần cũng chỉ chiếm dưới 20% số vốn đã được kiểm toán năm 2017, còn trên 80% là số vốn tích lũy của Trường trong 25 năm, kể cả sự “ưu đãi” của Nhà nước với Trường như sử dụng đất không lấy tiền và giảm nhiều nghĩa vụ thuế khác. Đó là chưa tính đến việc khi xác định tài sản, bên cạnh tài sản hữu hình, còn cần ghi nhận cả tài sản “vô hình” là sức lao động sáng tạo, trí tuệ, tâm huyết làm nên thương hiệu nhà trường, - một đơn vị trực thuộc Trung ương Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam.

2/ Sai về thẩm quyền: Văn bản “Nghị quyết” này mặc dù có trình, nhưng không được Chủ tịch GS Trần Phương ký tán thành (xem văn bản kèm), nhưng Ông Đỗ Quế Lượng dù đã nghỉ việc căn cứ Quyết định 135/QĐ-BGH theo nguyện vọng cá nhân từ 1/10/2021, thì làm sao có thể tiếp tục thay mặt Hội đồng Quản trị. Thậm chí, trong ba năm qua, GS Trần Phương cũng chỉ ủy quyền cho Ông Đỗ Quế Lượng với một số hạn chế, không ký các Quyết định về chiến lược, quy hoạch, đề án tổ chức... Hơn nữa, Ông Đinh Văn Tiến với tư cách Phó Hiệu trưởng thường trực cùng ký vào Biên bản Nghị quyết, trong đó “gán” cho Ban Giám hiệu (những người cần do Hội đồng trường cử ra) như cơ quan Thường trực của Hội đồng quản trị triển khai thực hiện Nghị quyết (dù hiện nay còn thiếu đại diện Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam kể từ 16/4/2021 khởi đầu nhiệm kỳ VI, 2021-2026). Ông Trưởng Ban Kiểm soát PGS-TS Lê Văn Hưng có giải thích với Hội nghị sáng 27/10/2021, rằng ông ký vào Nghị quyết này chỉ như người “chứng kiến”, dù Ông ký ngang dòng.

c/ Dẫn chiếu sai các chỉ đạo: Công văn số 4636/BGDĐT-TCCB ngày 13/10/2021 nêu rõ “Bộ Giáo dục - Đào tạo đề nghị ... thành lập Hội đồng Trường,... ban hành quy chế.... đảm bảo hoàn thành công tác nêu trên trong năm 2021 theo cam kết của nhà trường”. Công văn 4865/BGDĐT-TCCB ngày 25/10/2021 cũng khẳng định, “Khẩn trương triển khai thành lập Hội đồng Trường và kiện toàn bộ máy lãnh đạo của Trường.... trong năm 2021 theo cam kết của Trường”, trong khi hai văn bản của Văn phòng Chính phủ ngày 20/4/2021 và 13/10/2021 đều không quy định rõ thời hạn. Mặc dầu vậy, Kết luận Hội đồng Quản trị (trang 2) lại nêu “... thực hiện sự chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, chỉ đạo của Bộ Giáo dục – Đào tạo tại các văn bản nêu trên (văn bản số 2667/VPCP-VXKG; văn bản số 7429/VPCP-VXKG), thời hạn trước 31/12/2021”, gây ngộ nhận cho người đọc, mà thực chất thời hạn 31/12/2021 là do Ban Giám hiệu cam kết ngày 7/10/2021 tại Hội nghị ba bên, trước văn bản số 7429/VPCP-VXKG ngày 13/10/2021 của Văn phòng Chính phủ.

Các sai sót nghiêm trọng này trong Kết luận 232/QĐ-HĐQT ngày 17/10/2021 của Hội đồng Quản trị có thể dẫn tới sai phạm khác do nhiều nguyên nhân như các hoạt động đã diễn ra tháng 10/2020, trù bị chuyển Trường sang trường đại học tư thực, với “nhà đầu tư” để cử Hội đồng Trường chỉ dựa duy nhất vào các “cổ đông” đã cho Trường vay vốn, hưởng lãi và chỉ chịu trách nhiệm trong phạm vi số vốn đã góp (hoạt động này đã bị GS Trần Phương cho dừng lại). Tại Công văn 1732/CV-BGH ngày 5/8/2021 gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội đã xác nhận sai phạm này: “nếu đơn thuần chuyển cho trường tư thực 737 tỷ của Trường dân lập **thực chất là tư nhân hóa**” không phù hợp với Quy

chế của Trường, trái với Quy chế trường đại học dân lập, và điều 67 của Luật Giáo dục đại học sửa đổi, bổ sung năm 2018.

Thêm vào đó, tại thư công văn gửi các “cổ đông góp vốn” đề ngày 25/10, đến các đơn vị và các “cổ đông góp vốn” trong ngày 30/10, kèm theo lời nhắn mời họp các “cổ đông góp vốn” trong và ngoài Trường vào sáng thứ hai 01/11/2021 (không có Thư mời).

Văn bản này **tiếp tục có trích dẫn mập mờ** “*Nhà trường còn có khối tài sản tích lũy thuộc sở hữu chung hợp nhất không chia 737 tỷ (2018). Theo quy định của pháp luật, khối tài sản này thuộc sở hữu của nhà trường. Trường dân lập phải chuyển toàn bộ sang cho trường tư thục và thư thục không vì lợi nhuận theo đúng quy định của pháp luật*”.

Chỉ riêng đoạn thư công tác này đã có một số **sai sót nghiêm trọng** như sau:

1/ Vi phạm nghiêm trọng quyền của Trung ương Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam.

Văn bản này cố tình “không hiểu” Trường trực thuộc Trung ương Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam được quy định tại Quyết định 405/TTg ngày 15/6/1996 về thành lập Trường, ghi rõ Trường trực thuộc Trung ương Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam. Hồ sơ chuyển đổi Trường gửi Bộ Giáo dục Đào tạo ngày 12/12/2018 theo Luật Giáo dục Đại học số 08/2012/QH13 (vì Luật 34 chưa có hiệu lực) đã không có văn bản chấp thuận chính thức của Trung ương Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam. Hơn nữa, tổ chức xin thành lập trường dân lập là Trung ương Hội phải được xác định phần giá trị tài sản “hữu hình” và “vô hình”, thể hiện trí tuệ, công sức đã góp cho Trường nhưng đã bị bỏ qua.

Tại điều 16a về nhà đầu tư của Luật 34 (2018) ghi rõ vai trò của tổ chức thành lập trường bằng vốn ngoài ngân sách, khẳng định vai trò đương nhiên của Hội¹:

¹ “**Điều 16a. 1. Nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân** trong nước hoặc nước ngoài đầu tư thành lập cơ sở giáo dục đại học tư thục, cơ sở giáo dục đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước. **2. Nhà đầu tư có trách nhiệm và một số quyền hạn** như: Thông qua chiến lược, kế hoạch phát triển cơ sở giáo dục đại học, kế hoạch phát triển trường; Quyết định tổng vốn góp của nhà đầu tư, dự án đầu tư phát triển cơ sở giáo dục đại học, việc huy động vốn đầu tư (nếu có); phương án sử dụng phân chênh lệch thu chi hằng năm hoặc phương án xử lý lỗ của cơ sở giáo dục đại học; thông qua báo cáo tài chính hằng năm của cơ sở giáo dục đại học; Bầu hoặc cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên bầu của hội đồng trường, hội đồng đại học; thông qua tiêu chuẩn, phương án nhân sự hiệu trưởng trường đại học, giám đốc đại học do hội đồng trường, hội đồng đại học đề xuất; Tổ chức giám sát và đánh giá hoạt động của hội đồng trường; Quyết định ban hành, sửa đổi, bổ sung quy chế tài chính của cơ sở giáo dục đại học; thông qua nội dung liên quan đến tài chính, tài sản trong quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học, về chính sách tiền lương, thưởng và quyền lợi khác của chức danh quản lý trong cơ sở giáo dục đại học; Giám sát việc góp vốn Thành lập ban kiểm soát để kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý, điều hành

Hội Khoa học kinh tế Việt Nam, cụ thể là Trung ương Hội Khoa học kinh tế Việt Nam và hơn 20 thành viên sáng lập ban đầu đã góp công sức, trí tuệ và hàng trăm triệu khởi đầu ngay trong năm 1996 để khởi động Trường, được ghi rõ Trường trực thuộc Trung ương Hội trong Quyết định 405/TTg ngày 15/6/1996 của Thủ tướng Chính phủ cho phép thành lập Trường và xác nhận vốn góp của những người sáng lập ngay trong năm đầu 1996 tại Điều lệ Trường 2006. Nhưng Quyết định 232/QĐ-HĐQT ngày 17/10/2021 của HĐQT đã không nhắc tới quyền của Trung ương Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam là vi phạm nghiêm trọng.

2/ Dẫn chiếu không đúng các quy định của pháp luật và chỉ đạo của Bộ Giáo dục – Đào tạo. Có dấu hiệu sai sót nghiêm trọng.

Văn bản này không nói rõ thế nào là “chuyên toàn bộ” khối tài sản thuộc sở hữu chung sang trường tư thực “theo đúng quy định của pháp luật” và trích điều 67 của Luật số 34 (2018) quy định trong chú thích chữ nhỏ phía dưới trang 4. Nhưng điều 67 quy định rất rõ, “tài sản được viện trợ, hiến tặng, cho tặng và tài sản khác được pháp luật quy định hợp nhất không phân chia *thuộc sở hữu của cộng đồng nhà trường...*”, chứ không còn thuộc sở hữu người hiến tặng. Nhưng với tư cách nhà đầu tư, Hội, người sáng lập và người hiến tặng có **quyền và trách nhiệm** theo điều 16a của Luật 34 đã nêu trên.

Bộ Đại học – Đào tạo trong công văn gửi Trường ngày 13/10/2021 và ngày 25/10/2021 chỉ nhắc thực hiện đúng quy định. Trong cuộc họp với cán bộ chủ chốt ngày 26/10 Trường nêu việc thuê tư vấn là cán bộ cũ của Bộ, nhưng điều đó không có nghĩa là Bộ “hướng dẫn” thông qua tư vấn, vì nhà tư vấn là cán bộ đã về hưu. Thậm chí, hiểu nhầm cán bộ mới về hưu của Bộ làm “tư vấn” cũng là Bộ “hướng dẫn” là cố tình vi phạm quy định tại khoản 4 điều 20 luật phòng chống tham nhũng năm 2018, đối với cán bộ, công chức là Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan nhà nước “*không được góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề mà người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước hoặc để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con kinh doanh trong phạm vi ngành, nghề do người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước*”.

của hội đồng trường, hiệu trưởng trường đại học, phó hiệu trưởng trường đại học, và các đơn vị trong cơ sở Giáo dục đại học; Xem xét, xử lý vi phạm của hội đồng trường, gây thiệt hại cho cơ sở giáo dục đại học theo quy định của pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học; Quyết định tổ chức lại, giải thể cơ sở giáo dục đại học theo quy định của pháp luật; Công khai danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư vào cơ sở giáo dục đại học trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học; Trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định của Luật đầu tư và quy định khác của pháp luật có liên quan; Nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục đại học hoạt động không vì lợi nhuận được vinh danh về công lao góp vốn đầu tư thành lập, xây dựng và phát triển cơ sở giáo dục đại học.

3/ Nghị quyết 232/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị là không có hiệu lực pháp luật. Quyền và lợi ích của “cổ đông cho vay vốn” bị **vi phạm**.

Nghị quyết Hội đồng quản trị được gửi dự thảo tới GS Trần Phương, nhưng GS Trần Phương không ký, cũng không có ủy quyền. Vậy văn bản Nghị quyết 232/NQ-HĐQT là không có hiệu lực.

Hơn nữa, Trường chưa thực hiện toàn bộ công việc chuyển đổi, trong đó có thi hành Thông tư 45/TT-BGDĐT ngày 17/12/2014 là văn bản duy nhất quy định chuyển đổi loại hình Trường Đại học dân lập sang Đại học tư thục. Cụ thể, Trường đã thực hiện kiểm toán, nhưng chưa niêm yết công khai, cũng không làm theo quy định tại thông tư 45/TT-BGDĐT là Hội đồng quản trị trường dân lập quyết định phương thức *bảo toàn giá trị vốn góp*. Nếu chuyển nguyên giá trị đã “cố định” được ghi nhận các năm 2010, 2013 là vi phạm quyền và lợi ích chính đáng theo quy định của “cổ đông cho vay vốn”.

Vì lẽ trên, Thường Vụ Trung ương Hội thay mặt Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam với tư cách làm một bên thực hiện công văn số 7429/VPCP-VXKG ngày 13/10/2021 của Văn Phòng Chính phủ và thay mặt Trung ương Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam theo Quyết định 405/TTg ngày 15/6/1996 thực hiện chỉ đạo đơn vị trực thuộc, Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam **yêu cầu** Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội thực hiện đúng các quy định của pháp luật chuyển đổi Trường, khắc phục các việc làm sai sót, để Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội chuyển đổi thành công sang Trường đại học tư thục hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, phản ánh ý chí của những người sáng lập và tập thể nhà trường suốt 25 năm qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (Đảng ủy, BGH)
- Ban Thường Vụ TW Hội
- Bộ GD-ĐT (để biết)
- Lưu VP

TM TRUNG ƯƠNG HỘI



Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2021

Kính gửi các cổ đông góp vốn vào Trường ĐH Kinh doanh và Công nghệ HN!

Lời đầu tiên, Hội đồng quản trị - Ban Giám hiệu Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội trân trọng cảm ơn các cổ đông đã góp vốn cùng các thể hệ cán bộ, giảng viên đã đồng hành cùng Nhà trường phấn đấu cho mục tiêu hoạt động không vì lợi nhuận (KVLN) trong suốt thời gian qua!

Theo quy định của pháp luật và theo chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền, ngày 3/6/2019, Trường ta đã có Quyết định số 671/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ chuyển đổi Trường từ dân lập sang loại hình trường đại học tư thực. Hiện nay, Trường đang hoàn thiện quá trình chuyển đổi sang loại hình trường tư thực, đồng thời chuyển sang tư thực hoạt động KVLN theo mục tiêu của Nhà trường. Theo quy định mới của Luật Giáo dục đại học (GDĐH) ban hành năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2018 thì nhà đầu tư vào cơ sở GDĐH tư thực hoạt động không vì lợi nhuận không được rút vốn, không được hưởng lợi tức; phần lợi nhuận tích lũy hằng năm thuộc sở hữu chung hợp nhất không phân chia để tiếp tục đầu tư phát triển cơ sở GDĐH (Điều 7/k2/b Luật GDĐH).

Hoạt động KVLN là tôn chỉ, mục đích mà Trường đã xác định ngay từ khi thành lập, là mong muốn của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng sáng lập Trường (tại Quyết định số 2943/GD-ĐT ngày 13/10/1994 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Quy chế góp vốn, các Điều lệ/Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường từ trước đến nay đều nhất quán và xuyên suốt xác định: “Trường là tổ chức hợp tác của những người lao động trí óc, tự nguyện góp sức, góp vốn vì sự nghiệp “trồng người” không vì mục tiêu lợi nhuận”. Các thể hệ cán bộ, giảng viên, người góp vốn đều tự nguyện và tuân thủ các Quy chế của Trường.

Ngay từ khi quyết định góp vốn và trong suốt thời gian qua, người góp vốn đều hiểu rõ và tự nguyện góp vốn vào Trường tư thực KVLN theo Quy chế góp vốn của Trường được thông qua ngày 15/10/1996 và theo Điều lệ/Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường. Theo đó: Người góp vốn cam kết không hưởng lãi, chỉ nhận lợi tức bằng mức lãi suất Ngân hàng; từ năm 2012, theo quy định của Luật GDĐH, chỉ nhận lợi tức bằng mức lãi suất trái phiếu Chính phủ. Kết quả hoạt động chủ yếu để đầu tư phát triển Trường thông qua Quỹ tích lũy thuộc sở hữu chung hợp nhất không phân chia. Quỹ này thuộc sở hữu của Nhà trường, phù hợp với Quy chế của trường đại học dân lập, Luật GDĐH năm 2012 và các quy định pháp luật có liên quan.

Hoạt động KVLN là sứ mệnh của Trường từ khi thành lập, là mục tiêu của những nhà sáng lập, là lý do lựa chọn đến Trường làm việc của nhiều thể hệ cán

bộ, giảng viên của Trường, là điều kiện để tạo ra môi trường giáo dục mà ở đó đồng tiền không quyết định tất cả và không định hướng mọi hoạt động của Nhà trường. Vì vậy, mặc dù pháp luật có sự thay đổi nhưng Nhà trường vẫn kiên định giữ vững mục tiêu này trong quá trình chuyển đổi để đến đích cuối cùng là tiếp tục hoạt động KVLN. Loại hình trường tư thực hoạt động KVLN đang được Nhà nước khuyến khích thực hiện để xây dựng môi trường giáo dục vì chất lượng và vì cộng đồng nên mục tiêu của Trường đã được báo cáo và được các cấp có thẩm quyền ủng hộ (Thủ tướng Chính phủ, Bộ GDĐT). Trong năm 2021, Văn phòng Chính phủ có 02 văn bản truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn Trường khẩn trương thành lập Hội đồng trường, kiện toàn bộ máy lãnh đạo của Trường và thực hiện chuyển đổi Trường sang loại hình trường đại học tư thực hoạt động không vì lợi nhuận theo quy định (tại văn bản số 2667/VPCP-KGVX ngày 20/4/2021; văn bản số 7429/VPCP-KGVX ngày 13/10/2021).

Tuy nhiên, các quy định mới của pháp luật về trường đại học KVLN có sự thay đổi như trên đã làm thay đổi quyền hưởng lợi tức hiện nay của người góp vốn. Để vừa đảm bảo quyền tự định đoạt, sự tự nguyện của người góp vốn, vừa thực hiện mục tiêu hoạt động KVLN của Trường thì phải xác định lại vốn góp vào trường tư thực/tư thực hoạt động KVLN để người góp vốn quyết định có tiếp tục góp vốn vào trường tư thực/tư thực hoạt động KVLN hay không. Ngày 17/10/2021, Hội đồng quản trị Nhà trường đã họp và thông qua Phương án xác định vốn đầu tư, xác định nhà đầu tư vào Trường khi chuyển sang loại hình trường đại học tư thực/tư thực KVLN phù hợp với quy định mới của Luật GDĐH. **Nội dung của phương án** đã được HĐQT nhà trường thông qua như sau:

1. Nguyên tắc xác định lại vốn đầu tư, NĐT vào trường tư thực/tư thực KVLN.

a) Thống nhất thực hiện chuyển đổi Trường đến mục tiêu cuối cùng là trường tư thực hoạt động KVLN theo đúng quy định của pháp luật, sự chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền và mục tiêu Trường đã xác định và thực hiện nhất quán, xuyên suốt từ khi thành lập đến nay.

b) Thực hiện quá trình xác định lại vốn đầu tư và NĐT với nguyên tắc dân chủ, công khai theo quá trình gồm *hai bước liên tục không tách rời*. Các vấn đề cốt lõi như vốn đầu tư, nhà đầu tư phải được xác định thống nhất trong suốt quá trình chuyển đổi. Trong đó, bước 1, đã có Quyết định 671 là giai đoạn chuyển tiếp để thực hiện bước tiếp theo đi đến mục tiêu cuối cùng là chuyển sang loại hình trường tư thực KVLN.

c) Bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho các chủ thể liên quan, theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Trường.

2. Nội dung xác định lại vốn đầu tư, NĐT vào trường tư thục/tư thục KVLN.

Người góp vốn vào trường dân lập được lựa chọn 1 hoặc 2 hoặc cả 3 trong 3 phương án (PA) sau:

PA (1) Đồng ý tiếp tục chuyển toàn bộ hoặc một phần vốn đã góp vào trường dân lập thành vốn góp vào trường tư thục/tư thục hoạt động KVLN theo quy định của Luật GDĐH (Luật số 34/2018/QH14); thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của NĐT theo quy định của Điều 16a Luật GDĐH. Mức vốn góp tối thiểu 10 triệu đồng.

PA (2) Chuyển toàn bộ hoặc một phần vốn đã góp vào trường dân lập thành vốn góp cho trường đại học tư thục/tư thục hoạt động KVLN vay; hưởng lợi tức theo lãi suất trái phiếu Chính phủ như hiện tại, được rút vốn theo hợp đồng vay vốn. Nếu **không đồng thời** là người góp vốn vào trường tư thục/tư thục hoạt động KVLN theo PA(1) thì không thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của NĐT theo quy định của Điều 16a Luật GDĐH.

PA (3) Rút toàn bộ hoặc một phần vốn đã góp vào trường dân lập. Nếu **không đồng thời** là người góp vốn vào trường tư thục/tư thục hoạt động KVLN theo PA (1) thì không thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của NĐT theo quy định của Điều 16a Luật GDĐH. Mức vốn rút ra là mức vốn đã được bảo toàn vốn lần thứ ba năm 2013 theo thư gửi các cổ đông (Số 748/NQ-HĐQT ngày 26/12/2014).

Người góp vốn vì lý do nào đó không xác nhận về sự lựa chọn theo các PA trên thì phần vốn đang góp vào Trường dân lập đương nhiên được xếp vào PA(2) để giữ mức lợi tức theo lãi suất trái phiếu Chính phủ như hiện tại cho người góp vốn và chuyển đổi dứt điểm mô hình Trường theo đúng quy định hiện hành.

Chỉ các cổ đông của trường dân lập (có tên trong danh sách khi lập hồ sơ chuyển đổi trường) mới lựa chọn và xác định lại vốn góp của mình theo các PA trên. Các trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, chia tách vốn cho người thân sẽ xem xét giải quyết sau khi trường đi vào hoạt động ổn định.

Thưa các cổ đông!

Nội dung đề án nêu trên đã tính đến mục tiêu của Nhà trường hài hoà với mục đích của cổ đông. Trong đó, PA1 tạo cơ hội cho những cổ đông muốn trở thành nhà đầu tư của trường tư thục/tư thục KVLN theo đúng quy định mới của pháp luật; PA2 tạo cơ hội cho những cổ đông muốn giữ lợi tức như hiện tại; PA3 tạo cơ hội cho những cổ đông muốn rút vốn về. Cổ đông có thể chọn 1 phương án phù hợp hoặc phân chia tiền vốn đã góp cho hai phương án hoặc cho cả ba phương án trên. Việc lựa chọn 1, 2 hay cả 3 phương án là hoàn toàn do cổ đông tự nguyện lựa chọn; không ai có quyền ép buộc hoặc chiếm dụng vốn đã góp của cổ đông.

Cùng với nội dung Phương án xác định vốn đầu tư, xác định nhà đầu tư vào Trường khi chuyển sang loại hình trường đại học tư thục/tư thục KVLN, Nhà trường gửi các cổ đông các tài liệu: Nghị quyết số 232/NQ-HĐQT ngày 17/10/2021 của HĐQT, Mẫu xác nhận của cổ đông về phương án xử lý vốn góp, Mẫu chứng nhận góp vốn đầu tư vào trường tư thục/tư thục KVLN (cho người chọn PA1), Mẫu hợp

đồng vay vốn (cho người chọn PA2), Mẫu yêu cầu rút vốn (cho người chọn PA3) để các cổ đông nghiên cứu, tự nguyện lựa chọn.

Ngoài vốn góp thuộc sở hữu của các cổ đông, do các cổ đông quyết định như nêu trên, Nhà trường còn có khối tài sản tích lũy thuộc sở hữu chung hợp nhất không phân chia 737 tỷ (2018). Theo các quy định của pháp luật, khối tài sản này thuộc sở hữu của Nhà trường. Trường dân lập phải chuyển toàn bộ sang cho trường tư thục và tư thục KVLN theo đúng quy định của pháp luật¹.

Kính thưa các cổ đông!

Trái với quy định của pháp luật và mục tiêu của Nhà trường, gần đây, một số ít cổ đông đã phát tán tài liệu trong Trường với nội dung không đúng về phương án xác định lại vốn góp vào Trường, không đúng quy định của pháp luật về quỹ tích lũy thuộc sở hữu chung hợp nhất không phân chia... để gây hoang mang dư luận, cản trở việc tiếp tục thực hiện mục tiêu hoạt động KVLN của Trường, nhằm giữ trường ở loại hình tư thục – loại hình mà nếu nhà đầu tư không vì sự nghiệp giáo dục thì có nguy cơ một số người nhiều vốn sẽ nắm quyền chi phối các hoạt động của Trường với mục đích tạo ra nhiều lợi nhuận nhất có thể, đi ngược lại với mục tiêu của Trường và phá vỡ môi trường làm việc mà tất cả chúng ta đã dựng xây trong bao năm qua: “*Trường là tổ chức hợp tác của những người lao động trí óc, tự nguyện góp sức, góp vốn vì sự nghiệp “trồng người” không vì mục tiêu lợi nhuận*”.

Vì vậy, Hội đồng quản trị, Ban Giám hiệu Nhà trường rất mong các cổ đông bình tĩnh, sáng suốt, nghiên cứu Đề án xác định vốn đầu tư và Nhà đầu tư vào Trường khi chuyển sang loại hình tư thục/tư thục KVLN theo Luật GDĐH hiện hành; từ đó sẽ chọn được phương án phù hợp nhất vừa đảm bảo quyền lợi của mình, vừa góp phần ổn định và phát triển Trường theo đúng quy định của pháp luật. Nếu có nội dung nào chưa rõ, các cổ đông có thể gửi các câu hỏi hoặc trực tiếp gặp gỡ Lãnh đạo Nhà trường để được giải đáp chính thức, không bị phụ thuộc vào những luồng thông tin không chính thức để làm bất ổn cho ngôi trường mà chúng ta đã gắn bó và xây dựng trong gần 25 năm qua.

Trân trọng cảm ơn các cổ đông!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ – BAN GIÁM HIỆU

¹ - Thông tư số 45/2014/BGDĐT-TT đã quy định “*Tài sản do biếu, tặng hoặc cấp phát và được hình thành từ kết quả hoạt động của trường dân lập là tài sản sở hữu chung hợp nhất không phân chia và được chuyển thành tài sản sở hữu chung hợp nhất không phân chia của trường tư thục*” (Điều 5/k2).

- Luật số 34/2018/QH đã sửa đổi Luật GDĐH 2012, trong đó, Điều 67 quy định: *Tài sản chung hợp nhất không phân chia bao gồm tài sản được viện trợ, tài trợ, hiến tặng, cho tặng và tài sản khác được pháp luật quy định là tài sản chung hợp nhất không phân chia, thuộc sở hữu của cộng đồng nhà trường, do hội đồng trường hoặc hội đồng đại học đại diện quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật ... vì mục đích phát triển của cơ sở giáo dục đại học và lợi ích của cộng đồng, theo nguyên tắc bảo toàn và phát triển; không được chuyển thành sở hữu tư nhân dưới bất cứ hình thức nào. Trong trường hợp chuyển nhượng vốn của cơ sở giáo dục đại học thì tài sản chung hợp nhất không phân chia không được tính vào giá trị tài sản được định giá của cơ sở giáo dục đại học. Trong trường hợp giải thể cơ sở giáo dục đại học, tài sản chung hợp nhất không phân chia được coi là tài sản chung của cộng đồng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý, sử dụng cho mục đích phát triển giáo dục đại học.*